



Số: 2410/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 18 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc  
cho các đơn vị trường học thuộc huyện Điện Biên năm học 2023 - 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND, ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định phân cấp tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND, ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc tỉnh Điện Biên năm 2023;

Tiếp theo Quyết định số 29/QĐ-UBND, ngày 10/01/2023 của UBND huyện Điện Biên về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc huyện Điện Biên năm 2023;

Sau khi xem xét đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 768/TTr-PGDĐT, ngày 26/6/2023 về việc đề nghị giao số lớp, số học sinh và số lượng người làm việc năm học 2023-2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 130/TTr-PNV ngày 17/8/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Giao 1.858 người làm việc cho các trường: Mầm non, Tiểu học, THCS, Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học, Phổ thông dân tộc bán trú THCS, Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện Điện Biên (Có danh sách chi tiết 65 trường đính kèm)

**Điều 2:** Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trường học thực hiện số lượng người làm việc được giao theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1719/QĐ-UBND, ngày 06/7/2023 của UBND huyện Điện Biên; Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Hiệu trưởng các đơn vị trường học có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (B/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (B/c);
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PNV, PGD&ĐT.



**Bùi Hải Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN



SỐ LỚP, SỐ HỌC SINH VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TRƯỜNG  
CẤP MẦM NON, NĂM HỌC 2023-2024

Kèm theo Quyết định số 2410/QĐ-UBND, ngày 18/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên)

TT	Tên trường	Hạng trường	Số lớp, số học sinh năm học 2023-2024			Số lượng người làm việc chia theo vị trí việc làm					
			Số lớp	Số học sinh	Tỷ lệ hs/lớp	Tổng số	Viên chức quản lý	Giáo viên	Nhân viên		
									Kế toán	Y tế	Văn thư
1	Trường Mầm non xã Mường Pồn	I	15	286	19,1	25	3	21	1		
2	Trường Mầm non số 2 xã Mường Pồn	I	8	174	21,8	17	3	12	1		1
3	Trường Mầm non xã Hua Thanh	I	14	306	21,9	28	3	23	1	1	
4	Trường Mầm non xã Thanh Nưa	I	10	270	27,0	26	3	21	1	1	
5	Trường Mầm non xã Thanh Luông	I	13	332	25,5	31	3	26	1	1	
6	Trường Mầm non xã Thanh Hưng	I	15	397	26,5	34	3	29	1	1	
7	Trường Mầm non xã Thanh Chăn	I	13	302	23,2	30	3	25	1	1	
8	Trường Mầm non xã Thanh Yên	I	9	225	25,0	23	3	18	1	1	
9	Trường Mầm non số 2 xã Thanh Yên	I	9	233	25,9	24	3	19	1	1	
10	Trường Mầm non xã Noong Luông	I	13	323	24,8	32	3	27	1	1	
11	Trường Mầm non xã Pa Thơm	I	7	89	12,7	14	2	10	1	1	



Tên trường	Hạng trường	Số lớp, số học sinh năm học 2023-2024			Số lượng người làm việc chia theo từng vị trí việc làm								
		Số lớp	Số học sinh	Tỷ lệ hs/lớp	Tổng số	Viên chức quản lý	Giáo viên		Nhân viên				
							Giáo viên Tổng phụ trách Đội	Giáo viên đứng lớp	Thư viện và Thiết bị	Kế toán	Y tế	Văn thư	
10	Trường THCS xã Noong Hẹt	II	14	509	36,4	33	2	1	27	1	1		1
11	Trường THCS xã Pom Lót	II	18	625	34,7	39	2	1	32	1	1	1	1
12	Trường THCS xã Núa Ngam	II	14	483	34,5	30	2	1	23	1	1	1	1
13	Trường PTDTBTHCS xã Mường Nhà	I	20	776	38,8	43	3	1	36	1	1		1
<b>Tổng cộng</b>			<b>176</b>	<b>6240</b>		<b>418</b>	<b>27</b>	<b>13</b>	<b>335</b>	<b>13</b>	<b>12</b>	<b>10</b>	<b>8</b>